

TUẦN 23

TIẾT 89 - 90

ĐÊM NAY BÁC KHÔNG NGỦ

(Minh Huệ)

* Kiểm tra bi cũ:

? Cảm nhận của em về thầy Ha-men trong buổi học cuối cùng?

? Văn bản bồi đắp cho em tình cảm nào?

I/ Đọc - hiểu chú thích:

1. Tác giả:

2. Tác phẩm: SGK/ 66

II/ Đọc - hiểu văn bản:

- Hoàn cảnh: trên đường đi chiến dịch, mưa lâm thâm và lạnh.
- Thời gian: một đêm khuya.
- Địa điểm: trong một mái lều tranh xơ xác.

1. Tình thương mệnh mông của Bác đối với đội viên và dân công.

- Hình dáng: ngồi lặng yên, vẻ mặt trầm ngâm, mái tóc bạc, ngồi đỉnh ninh, chòm râu im phăng phắc.

→ Chiều sâu tâm trạng

- Cử chỉ, hành động: đốt lửa, dèm chăn cho mọi người, nhón chân nhẹ nhàng.

→ Sự chăm sóc ân cần, tỉ mỉ, chu đáo của người cha với con

- Lời nói:

Lần 1: Chú cứ việc ngủ ngon

Ngày mai đi đánh giặc

Lần 3: Bác thương đoàn dân công...

→ nỗi lòng, sự lo lắng với bộ đội

→ Hình ảnh Bác thật giản dị, gần gũi, chân thực mà hết sức lớn lao.

2. Tình cảm của đội viên đối với Bác.

* Lần thứ nhất:

- Thấy trời khuya lắm rồi.

Mà sao Bác vẫn ngồi

→ Ngạc nhiên

- Anh đội viên nhìn Bác

Càng nhìn lại càng thương

→ xúc động

- Anh đội viên mơ màng

Như nằm trong giấc mộng

Bóng Bác cao lồng lộng

Am hơn ngọn lửa hồng

→ So sánh → hình ảnh Bác lớn lao vĩ đại nhưng hết sức gần gũi sưởi ấm lòng anh hơn cả ngọn lửa hồng.

- Thôn thức cả nỗi lòng

Bác có lạnh lắm không?

→ Lo lắng cho sức khỏe của Bác.

* **Lần thứ ba:**

- Hốt hoảng, giật mình, nằng nặc.

- Mời Bác ngủ Bác ơi!

...Bác ơi! Mời Bác ngủ!

→ Đảo ngữ, lặp từ.

→ Sự tha thiết chân thành

- Lòng vui sướng mê mẩn

Anh thức luôn cùng Bác

⇒ Lòng kính yêu, sự trân trọng đối với vị lãnh tụ vừa lớn lao vừa gần gũi, lòng biết ơn và niềm hạnh phúc, tự hào.

3. Cảm nghĩ của nhà thơ

- Đêm nay Bác không ngủ

... Bác là Hồ Chí Minh

→ Điều bình thường nhưng vĩ đại chỉ ở Bác mới có.

III. Tổng kết

Ghi nhớ SGK /67

TIẾT 91

ẨN DỤ

* Kiểm tra bài cũ:

? Thế nào là nhân hoá? Có mấy kiểu nhân hoá? Cho VD?

? Làm bài tập 2/sgk.

Hoạt động hình thành kiến thức mới:

I. Ẩn dụ là gì?

Ví dụ 1:

... *Người Cha* mái tóc bạc

Đốt lửa cho anh nằm

+ Người Cha: Bác Hồ

→ Tình cảm kính yêu Bác

Ví dụ 2:

Mặt trời của bắp thì nằm trên đồi

Mặt trời của mẹ em nằm trên lưng

(Nguyễn Khoa Điềm)

+ Mặt trời của mẹ: con

→ Tình cảm mẹ con thiêng liêng

⇒ - Gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật, hiện tượng khác có nét tương đồng;

- Nhằm tăng sức gợi hình gợi cảm cho sự diễn đạt.

Ghi nhớ /68

II Các kiểu ẩn dụ

Ví dụ

a) Người Cha → Bác Hồ

→ Ẩn dụ phẩm chất

b) Về thăm nhà Bác làng Sen

Có hàng râm bụt **thấp** lên **lửa hồng**

- Lửa hồng → màu đỏ

thấp → nở

→ Ẩn dụ hình thức, cách thức

c) Chao ôi, trông con sông vui như thấy **nắng giòn tan** sau kì mưa dầm, vui như nổi lại chiêm bao đứt quãng.

- Nắng giòn tan → nắng to, rực rỡ

→ Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác

Ghi nhớ SGK/ 69

Luyện tập.

* Bài tập 1:

- Bác Hồ mái tóc bạc: Cách nói bình thường, trực tiếp miêu tả, nhận thức lí tính.

- Bác Hồ như người Cha: cách so sánh, định danh lại, không biểu cảm

- Người Cha mái tóc bạc: ẩn dụ, hình tượng hoá → hàm súc

* Bài tập 2:

- Ăn quả: Người hưởng thành quả của người đi trước

- trồng cây: Người đi trước, người gây dựng

- quả: (Nghĩa đen) Có sự tương đồng với thành quả (nghĩa bóng)

b. Mực: Đen, khó tẩy rửa; cảnh xấu, người xấu

- Đèn - rạng: sáng sủa tốt đẹp, cảnh tốt, người tốt.

c. Mặt trời đi: Nhân hoá (mặt trời của tự nhiên)

- Mặt trời trong làng (ẩn dụ chỉ Bác Hồ) - ấm áp, tươi sáng như mặt trời.

- Lòng thành kính, biết ơn, ngưỡng vọng của nhân dân cội nguồn cuộc sống, nguồn gốc sự sống)

c. Thuyền: Chỉ người con trai- Biên: Người con gái

Bài tập 3:

a. Mùi: Khứu giác (mũi ngửi) -> Thị giác (nhìn) -> Liên tưởng mới lạ

b. Xúc giác -> Thị giác -> Liên tưởng mới lạ

c. Xúc giác -> thính giác -> Mới lạ, độc đáo, thú vị

d. Xúc giác, thị giác -> thính giác -> Mới lạ sinh động

Dặn dò :

* Tìm thêm những bài thơ, khổ thơ, đoạn văn có chứa hình ảnh ẩn dụ. Phân tích cái hay của hình ảnh ẩn dụ đó.

* Học thuộc phần ghi nhớ SGK/T. 68, 69. Làm bài tập còn lại.

* Chuẩn bị của bài tập đề giờ sau: Luyện nói văn miêu tả. Củng cố kiến thức văn miêu tả bằng cách tập nói theo dàn bài đã chuẩn bị.

- Hiểu được cách trình bày miệng một đoạn văn, bài văn miêu tả.

TIẾT 92

LUYỆN NÓI VỀ VĂN MIÊU TẢ

* Kiểm tra bài cũ:

? Khi miêu tả cần chú ý tới vấn đề gì ?

? Trình bày bố cục của một bài văn miêu tả?

I./ Nội dung luyện nói

1. Tả cảnh lớp học qua đoạn văn trích từ văn bản *Buổi học cuối cùng*

Mở đoạn: giới thiệu quang cảnh lớp học- cảnh tập viết.

Thân đoạn:

- Cảnh lớp học: có những tờ viết mẫu mới tinh
- Cảnh tập viết:
 - + Học sinh đang chăm chú viết
 - + Lớp im phăng phắc, chỉ nghe tiếng bút sột soạt
- Bên ngoài: tiếng chim bồ câu gù thật khẽ

Kết đoạn:

- Tình cảm xúc động của tác giả
- Suy nghĩ của người viết

2. Tả thầy giáo Ha-men

- **Mở đoạn:** giới thiệu thầy Hamen

- **Thân đoạn:**

+ Trang phục: áo, mũ trang trọng

Thái độ

- + Dịu dàng, không trách phạt học sinh
- + Kiên nhẫn giảng dạy
- + Nét mặt: tái hợt

+ Hành động: dựa đầu vào tường cầm phấn viết to "...", giơ tay ra hiệu

- **Kết đoạn:** Nêu cảm nghĩ về thầy Hamen: yêu nghề, yêu tiếng nói, yêu dân tộc

II./ Yêu cầu

- Lời nói rõ ràng (không đọc thuộc lòng), diễn cảm, nói một cách hồn nhiên, tự nhiên, mặc dù có thể nói còn lúng túng.

- Phong thái tự tin, nhìn thẳng vào người nghe, có thể kết hợp với ánh mắt, cử chỉ...

III Thực hành:

I. Yêu cầu của giờ luyện nói.

1. Kỹ năng.

- Nói theo dàn ý.

- Nói có lời giới thiệu, lời chào, lời cảm ơn.

- Nói truyền cảm, tự tin, rõ ràng, mạch lạc, nhìn thẳng vào người nghe thể hiện sự tự tin...

- Yêu tố: Miêu tả + Tự sự + Biểu cảm và sử dụng năng lực quan sát, nhận xét, so sánh...

- Biện pháp tu từ : so sánh, nhân hóa, ẩn dụ...

2. Kiến thức.

*** Bài tập 1:**

+ Cảnh thầy Ha-men say sưa giảng bài.

+ Cảnh học sinh, những người trong lớp chú ý lắng nghe.

+ Không khí yên tĩnh, chỉ nghe tiếng sột soạt trên giấy....

*** Bài tập 2:**

- Trang phục của thầy: áo rơ-đanh-gốt màu xanh lục diềm lá xanh, diềm lá sen, gấp nếp mịn và đội mũ tròn bằng lụa đen thêu.

- Đây là những trang phục trang trọng mặc trong dịp lễ hay đón tiếp khách, chúng tỏ buổi học vô cùng trang trọng, quan trọng, vô cùng ý nghĩa đối với thầy Ha-men.

- Thầy không nghiêm khắc mà dịu dàng nhắc nhở.

- Thầy nhiệt tình giảng dạy như muốn truyền thụ hết kiến thức cho học sinh.

→ Thầy như thay đổi hoàn toàn, một tình yêu → Lúc chia tay thật sâu sắc như không muốn phá vỡ buổi học cuối cùng này.

*** Bài tập 3:**

- Dàn ý.

*** Mở bài:** Nhân dịp Ngày NGVN 20/11, Nam về thăm trường, gặp lại thầy giáo cũ.

*** Thân bài:**

- 10 học trò cũ của thầy Bình trở về thăm thầy.
- Khung cảnh của nhà thầy: ngôi nhà nhỏ, gọn gàng..
- Hình dáng: Thầy đã già, người gầy gầy.
- Gương mặt đã có những nếp nhăn, mái tóc bạc, nước da có những hạt đồi mồi, giọng thầy vẫn ấm áp.
- Thầy thích đọc báo và chăm cây cảnh...
- Thầy vui mừng, xúc động khi gặp lại trò cũ, thầy trò nói chuyện thật cảm động....
- Thầy và trò lưu luyến, xúc động không muốn chia tay.

*** Kết bài:** Thầy là tấm gương sáng...

II .Thực hành luyện nói

1. Thực hành luyện nói trước nhóm.

2. Thực hành luyện nói trước lớp.

Dặn dò

- * Suu tầm thêm những đoạn văn, bài văn miêu tả hay.
- * Ôn tập lại các kiến thức về văn miêu tả.
- Làm một bài văn hoàn chỉnh cho bài tập 3.
- Luyện nói ở nhà trước gia đình (gương) theo các đề văn trên lớp.